

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/HNGĐ - ST

Ngày 29/6/2018

*V/v " Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn "*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Tuất Mạnh

2. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/6/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tần Tả M.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi ở: Thôn N 2, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Lý Thành T.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/3/2018 và các bản tự khai của chị Tần Tả M, anh Lý Thành T cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Tần Tả M và anh Lý Thành T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 16/4/2013. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, anh Lý Thành T thường xuyên rượu chè, chơi cờ bạc,

chị tham gia khuyên bảo nhưng không được, dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không hạnh phúc, không quan tâm gì đến nhau. Đến đầu năm 2015 chị Tần Tả M đã bỏ về gia đình bố mẹ đẻ ở Thôn N 2, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai ở cho đến nay. Trong thời gian này không ai quan tâm gì đến nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị Tần Tả M có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn anh Lý Thành T. Anh Lý Thành T không nhất trí ly hôn và anh có yêu cầu xin được đoàn tụ, với lý do tình cảm vợ chồng vẫn còn.

Về con chung: Chị Tần Tả M và anh Lý Thành T đều xác nhận anh, chị chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung. Cháu Lý Quỳnh T - Sinh ngày 23/8/2014 hiện cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với anh Lý Thành T tại Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị Tần Tả M có yêu cầu và nguyện vọng để cho anh Lý Thành T được nuôi dưỡng cháu Lý Quỳnh T cho đến khi cháu Trang trưởng thành đủ 18 tuổi và chị có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng cháu Lý Quỳnh T mỗi tháng là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Anh Lý Thành T nhất trí để anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Quỳnh T và anh yêu cầu chị Tần Tả M phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Lý Quỳnh T trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Tần Tả M và anh Lý Thành T đều xác nhận: Trong thời gian chung sống anh, chị chưa tạo dựng được tài sản gì chung, không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì nên anh, chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tần Tả M và anh Lý Thành T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 16/4/2013. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 01 con chung thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Tần Tả M làm đơn xin ly hôn anh Lý Thành T là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Từ đó chị Tần Tả M đã bỏ về gia đình bố mẹ đẻ ở Thôn N 2, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai từ đầu năm 2015 cho đến nay. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không

còn ngày 26/3/2018 chị Tần Tả M làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Lý Thành T.

Đối với anh Lý Thành T trong quá trình giải quyết vụ án anh Lý Thành T đã có bản tự khai trong hồ sơ vụ án, anh cũng xác nhận về thời gian nguyên nhân mâu thuẫn như chị Tần Tả M trình bày là đúng. Từ đó chị Tần Tả M đã bỏ về gia đình bố mẹ đẻ ở Thôn N 2, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai từ đầu năm 2015 cho đến nay. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Nay chị Tần Tả M làm đơn khởi kiện xin được ly hôn, anh Lý Thành T không nhất trí ly hôn và có yêu cầu nguyện vọng xin được đoàn tụ.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lý Thành T để tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự với nhau, nhưng anh Lý Thành T đều vắng mặt và không có lý do, cố tình trốn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Tần Tả M vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Lý Thành T với lý do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Tần Tả M tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Bởi lẽ mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác anh Lý Thành T có yêu cầu xin đoàn tụ nhưng bản thân anh không có biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn mà thậm chí còn để mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn.

[2]. Về con chung:

Tại phiên tòa hôm nay chị Tần Tả M và anh Lý Thành T đều xác nhận anh, chị chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung. Cháu Lý Quỳnh T; Sinh ngày 23/8/2014, hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với anh Lý Thành T tại gia đình ông bà nội ở Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tại phiên tòa chị Tần Tả M vẫn giữ nguyên yêu cầu và nguyện vọng để cho anh Lý Thành T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Quỳnh T cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu mỗi tháng là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa hôm nay anh Lý Thành T cũng nhất trí khi ly hôn để anh được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Quỳnh T cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh không yêu cầu chị Tần Tả M phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Xét yêu cầu của chị Tần Tả M để anh Lý Thành T được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Quỳnh T là có căn cứ. Bởi lẽ chị cũng xác định hiện nay chị đi làm ăn chưa có điều kiện ổn định để nuôi dưỡng cháu Lý Quỳnh T.

Mặt khác hiện nay cháu Lý Quỳnh T đang ở với anh Lý Thành T tại gia đình ông bà nội nên anh Lý Thành T có đủ điều kiện hơn chị trong việc chăm sóc, giáo dục con. Mặt khác tại phiên tòa anh Lý Thành T không yêu cầu chị Tần Tả M phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung là phù hợp với điều kiện thực tế bản thân anh có thu nhập ổn định từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ/tháng nên anh đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu nhỏ mà không cần sự chu cấp của chị Tần Tả M. Do vậy việc giao các cháu Lý Quỳnh T cho anh Lý Thành T trực tiếp nuôi dưỡng, chị Tần Tả M không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam và đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt của cháu.

[3]Về tài sản và công nợ chung:

Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án, thì chị Tần Tả M và anh Lý Thành T đều xác nhận trong thời gian chung sống anh, chị chưa tạo dựng được tài sản gì chung, vợ chồng không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên anh, chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí:

Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Tần Tả M ly hôn với anh Lý Thành T.

2.Về con chung: Xử giao cháu Lý Quỳnh T - Sinh ngày: 23/8/2014 cho anh Lý Thành T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Lý Quỳnh T trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Tần Tả M không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, chị Tần Tả M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Tần Tả M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0007495 ngày 27/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng. Xác nhận chị Tần Tả M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện BT(2);
- Chi cục THA dân sự huyện BT;
- UBND TT P, huyện BT;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TA - VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Phạm Như Long